

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

Số: /TB-KBT-TTCKĐ

## THÔNG BÁO

### Về việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai đến năm 2030

- Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;
- Căn cứ điểm a Khoản 6 Điều 14, điều 32 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 3489/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai, giai đoạn 2021 -2030;

Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai (Khu Bảo tồn) thông báo việc cho thuê môi trường rừng đến các tổ chức, cá nhân quan tâm để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn. Cụ thể như sau:

#### 1. Thông tin chung về chủ rừng

Khu Bảo tồn là đơn vị sự nghiệp công thuộc UBND tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: ấp 1, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Khu Bảo tồn có diện tích tự nhiên 100.571,57 ha gồm 68.051,69 ha đất lâm nghiệp, trong đó diện tích rừng tự nhiên là 59.979,1 ha với sinh thái tự nhiên đa dạng, nhiều loài và 32.519,88 ha đất ngập nước hồ Trị An với trên 76 đảo lớn nhỏ, đa dạng hình thù. Là khu vực có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp gắn liền với rừng tự nhiên, các hồ, sông, suối, thác, công viên Đá, trảng cỏ tạo nhiều điểm nhấn hấp dẫn khách đi đến tham quan du lịch.

Tài nguyên du lịch văn hóa gồm 03 di tích văn hóa lịch sử cấp quốc gia: di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam bộ (1961-1967), di tích Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (1961-1962) và di tích Địa đạo Suối Linh (1962-1967); 01 di tích cấp tỉnh: Di tích khảo cổ học Suối Linh; phong tục tập quán của cộng đồng dân tộc Chơ ro; nghề thủ công truyền thống; ẩm thực, văn hóa, văn nghệ cộng đồng,... là những tiềm năng có thể khai thác cho phát triển du lịch.

#### 2. Mục tiêu của việc cho thuê môi trường rừng

- Mục tiêu hàng đầu là hợp tác cùng doanh nghiệp giữ rừng, phát triển rừng, bảo tồn và phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên, văn hóa, lịch sử để phát triển du lịch. Vì vậy, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia cần đặt yếu tố này lên hàng đầu khi hợp tác với Khu Bảo tồn.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về đa dạng hệ sinh thái rừng, danh lam thắng cảnh, cảnh quan, môi trường, gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc để phát triển du lịch sinh thái, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của nhân dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và góp phần giảm nghèo bền vững cho nhân dân địa phương bằng cam kết sử dụng lao động địa phương,...

- Tăng nguồn thu vào ngân sách nhà nước, nâng cao các nguồn thu nhập cho đơn vị và tạo việc làm cho cộng đồng dân cư địa phương.

### 3. Các địa điểm, vị trí, diện tích quy hoạch cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đến năm 2030

(Bảng phụ lục chi tiết kèm theo)

### 4. Tóm tắt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn, giai đoạn 2021 – 2030

(Kèm theo là Quyết định số 3489/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn, giai đoạn 2021 - 2030).

### 5. Hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng gồm các tiêu chí sau

STT	Tiêu chí chính tiếp cận theo yêu cầu của Nghị định sửa đổi	Tiêu chí cụ thể đánh giá và xét chọn	Phương án cho điểm			
			Điểm tối đa cho từng mục	Tổng điểm	Điểm tối thiểu	
I	Năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng,	1	Có đơn đăng ký tham gia thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn	5	30	23
		2	Có giấy đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh du lịch, lữ hành (tour), nông lâm nghiệp.	5		
		3	Doanh nghiệp đã từng thuê môi trường rừng và đã triển khai các hoạt động liên quan đến dự án môi trường rừng (lập dự án, thiết kế, phê duyệt dự án, phát sinh doanh thu....)	5		
		4	Có tài liệu thể hiện rõ bộ máy nhân lực để quản lý, vận hành dự án thuê môi trường rừng (chuyên gia, kỹ sư lâm nghiệp, kỹ sư xây dựng, kiến trúc sư, kế toán, công nhân...) của nhà đầu tư	5		

	giải trí	5	Có các tài liệu chứng minh đủ năng lực vốn để chi trả tiền thuê môi trường rừng tối thiểu tại điểm thuê môi trường rừng doanh nghiệp đăng ký tại mục III trong 10 năm liên tiếp	5		
		6	Có Báo cáo tài chính gần nhất. Chứng minh có doanh thu từ hoạt động du lịch	5		
II	Phương án tổ chức kinh doanh phù hợp với đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt	1	Có báo cáo thuyết minh phương án sơ bộ tổ chức kinh doanh phù hợp với Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trong đó báo cáo cần lưu ý thêm: - Có giải pháp bảo vệ, bảo tồn và phát triển tài nguyên rừng trên diện tích tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí - Có giải pháp sử dụng nguồn lao động địa phương; phát triển cộng đồng và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa; - Có tài liệu chứng minh đã từng có hoạt động đóng góp cho ngành lâm nghiệp (tài trợ cây, tài trợ đề án, tài trợ ngân sách... nếu có) - Loại hình du lịch và sản phẩm du lịch phù hợp với Đề án được duyệt	20	40	30
		2	Có sơ bộ bản vẽ không gian kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật kết nối các điểm du lịch trong đó thể hiện rõ vị trí khu vực dự kiến, địa điểm, quy mô, tỷ lệ xây dựng công trình phù hợp với Đề án du lịch được duyệt. Chi tiết vị trí chính xác sẽ được thể hiện tại dự án đầu tư.	10		
		3	Có báo cáo bằng ảnh chụp chứng minh đã đi khảo sát thực tế, hiểu rõ hiện trạng rừng và tình trạng xã hội tại khu vực (xác định vị trí bằng hình ảnh hiện trường có mốc thời gian và tọa độ). Cam kết bằng văn bản nếu được lựa chọn thuê môi trường rừng thì phải tổ chức đánh giá hiện trạng rừng trước khi ký hợp đồng thuê môi trường rừng	10		
III	Phương án đầu tư tài chính; dự kiến nguồn	1	Có phương án đầu tư tài chính trong đó thể hiện rõ nguồn thu và phương án giá thuê môi trường rừng. Trong đó có cam kết chi phí thuê môi trường rừng tối thiểu nộp cho	5	10	7

	thu và phương án giá thuê môi trường rừng		chủ rừng sau 24 tháng (thời gian tiến hành các thủ tục đầu tư, xây dựng) kể từ ngày ký hợp đồng thuê môi trường rừng.			
		2	Có cam kết giá thuê môi trường rừng theo quy định	5		
IV	Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn hợp đồng	1	Có phương án xử lý tài sản sau khi kết thúc hợp đồng	3	5	4
		2	Hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đã từng tổ chức hoặc thuê thi công nhà lắp ghép có tuổi thọ ngắn hơn thời gian thuê môi trường rừng (30 năm)	2		
V	Cam kết thời gian thực hiện dự án, thời gian khai thác, phát sinh doanh thu	1	Có kế hoạch, lộ trình tổng thể thực hiện dự án, kèm theo cam kết thể hiện cụ thể thời gian thực hiện dự án, thời gian dự kiến khai thác, thời gian dự kiến phát sinh doanh thu. Chú ý các hạng mục đầu tư kết hợp giữa du lịch và giải pháp lâm sinh, đặt mục tiêu bảo vệ và phát triển rừng lên hàng đầu. Du lịch được lồng ghép để gia tăng nguồn thu.	5	5	4
VI	Các điều kiện chuyên môn khác về quản lý rừng bền vững	1	Có giải pháp để không tạo ra xung đột về lợi ích với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức nhận khoán bảo vệ rừng trên diện tích xin thuê môi trường rừng	4	10	7
		2	Có cam kết bằng văn bản của người có thẩm quyền về bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, đa dạng sinh học và cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với Khu Bảo tồn.	3		
		3	Ưu tiên doanh nghiệp đã có thoả thuận với các hộ gia đình đang có đất nhận khoán trên lâm phần Khu Bảo tồn (tại các địa điểm cho thuê môi trường rừng) và thực hiện đúng nội dung hợp đồng khoán đã ký với Khu Bảo tồn.	3		
	<b>TỔNG SỐ ĐIỂM</b>			<b>100</b>	<b>100</b>	<b>75</b>

Các tiêu chí của hồ sơ kỹ thuật được quy ra số điểm để làm căn cứ đánh giá, lựa chọn với quy định điểm tối thiểu đủ điều kiện đạt của từng tiêu chí; tổng số điểm các tiêu chí đánh giá của hồ sơ kỹ thuật là 100, trong đó quy định tổng điểm tối thiểu đủ

điều kiện; tổ chức, cá nhân đủ điều kiện khi đạt được điểm tối thiểu của tất cả các tiêu chí và tổng điểm tối thiểu đủ điều kiện.

Điều kiện hồ sơ của nhà đầu tư đạt yêu cầu sau khi xét chọn phải đạt tổng số điểm bình quân là **75** điểm trở lên, trong đó các tiêu chí 1, 2, 3, 4 mục I là bắt buộc, tổng điểm 4 tiêu chí trên phải đạt 20 điểm; điểm tối thiểu của mục I là 23 điểm; mục III phải đạt tối thiểu 7 điểm.

## **6. Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia**

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo này, Khu Bảo tồn sẽ tiếp nhận hồ sơ dự án kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn đến năm 2030. Nếu sau thời gian trên không có tổ chức cá nhân nào nộp hồ sơ, Khu Bảo tồn sẽ tiếp tục đăng thông báo mới (hồ sơ gửi qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Văn phòng Khu Bảo tồn).

## **7. Nơi tiếp nhận hồ sơ**

Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

Địa chỉ: Ấp 1, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại liên hệ: 0251.3861 290 hoặc qua số điện thoại di động: 0911.828639 gặp bà Đinh Thị Lan Hương – Trưởng ban Ban chỉ đạo hoặc 0918.997.085 gặp ông Nguyễn Văn Hà – Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án du lịch.

Khu Bảo tồn thông báo rộng rãi đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí nộp hồ sơ đăng ký thuê môi trường rừng./.

### ***Nơi nhận:***

- Tỉnh ủy Đồng Nai (báo cáo);
- HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQVN tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo)
- Các Sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện: Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Thống Nhất, Định Quán.
- Báo Đồng Nai; Đài PTTH tỉnh Đồng Nai;
- Đảng ủy, UBND các xã vùng đệm Khu Bảo tồn;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn trong và ngoài tỉnh;
- Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc Khu Bảo tồn;
- Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Khu Bảo tồn;
- Lưu VT, TTCKĐ.

F/2024/deandulich

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoàng Hào**